

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà: Nguyễn Thị Thúy Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà: Sùng Thị Máy

Ông: Ngô Chí Cường

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thúy An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: ông Vàng Mí Chứ, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Giàng Mí S (tên gọi khác: không có), sinh năm 1976, tại huyện M, tỉnh H; nơi cư trú: thôn H1, xã T, huyện M, tỉnh H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Chứ P, sinh năm 1945 và bà Sùng Thị S1, sinh năm 1944; vợ: Vàng Thị C, sinh năm 1979; con: 04 (bốn) con;

Tiền án: Mua bán trái phép chất ma túy, tại bản án số 697/2009 ngày 23/11/2009 của Tòa án nhân dân tối cao y án bản án hình sự sơ thẩm số 42 ngày 19/8/2009 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt Giàng Mí S 16 năm tù. (Giàng Mí S chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận số 926/GCN ngày 31/8/2019 của Trại giam Quyết Tiến, tỉnh Tuyên Quang trở về địa phương sinh sống; đến thời điểm bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xoá án tích);

Tiền sự: không;

Nhân thân: Trộm cắp tài sản bị Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc xử phạt 18 tháng tù theo bản án hình sự sơ thẩm số 05 ngày 23/5/2002 (đã được xoá án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 22/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vàng Thị C, sinh năm 1979, địa chỉ: thôn H1, xã T, huyện M, tỉnh H, có mặt

Người bào chữa: bà Nguyễn Thị Hiến, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang, có mặt.

Người làm chứng: Phàn Mí S2, Giàng Mí S3, có mặt; Sấn Sử P1, vắng mặt.

Người phiên dịch: Mua Mí C1, sinh năm 1971; địa chỉ: xã P2, huyện M, tỉnh H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, Giàng Mí S trở về địa phương sinh sống tại thôn H1, xã T, huyện M, tỉnh H. Đến khoảng đầu tháng 9/2023 (*S không nhớ ngày cụ thể*) trong một lần S đi tìm mua bò ở chợ huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng thì S gặp một người đàn ông (*S không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ, khoảng 30 tuổi*) đang sử dụng chất ma túy ở bờ suối nên S đi xin ma túy để sử dụng thì được người này đồng ý (*Do việc xin ma túy để sử dụng sau đó mua ma túy của người này diễn ra nhanh và đã xảy ra lâu nên S không nhớ địa danh cụ thể*). Khi sử dụng xong ma túy, S mua của người này 01 (*một*) gói ma túy với giá 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) đem về nhà để một mình sử dụng nên dần dần tái nghiện. Do bản thân là người nghiện ma túy và có nhu cầu sử dụng ma túy heroin nên để có tiền mua ma túy về sử dụng, S đã nảy sinh ý định tìm mua ma túy Heroin về chia nhỏ bán cho người nghiện ma túy khác để kiếm lời và một phần để sử dụng cho cá nhân. Khoảng cuối tháng 9/2023, Giàng Mí S đi chợ phiên thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc thì thấy một người phụ nữ (*S không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này*) đang bày bán nhiều loại hàng hóa ở trong khu vực chợ, trong đó có chiếc cân tiểu ly (*loại cân thường dùng để cân vàng*) nên S đã nảy sinh ý định mua chiếc cân tiểu ly về để phục vụ cho việc chia nhỏ ma túy ra nhằm mục đích bán cho những người nghiện có nhu cầu mua. Sau khi mua được chiếc cân tiểu ly thì S tiếp tục mua 01 (*một*) túi dây nịt buộc tóc màu đen với giá 10.000đ (*mười nghìn đồng*), mục đích là dùng để buộc các gói ma túy mà S chia nhỏ ra để mang đi bán. Khi về đến nhà, S mang cân tiểu ly và gói dây nịt cất giấu trong buồng ngủ của mình.

Đến khoảng đầu tháng 10/2023 (*cách ngày S mua cân tiểu ly và túi dây nịt khoảng 01 tuần*), S đi chợ huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, mang theo số tiền 35.000.000đ (*ba mươi lăm triệu đồng - là tiền mà trước đó S bán bò mà có*) và chiếc cân tiểu ly rồi một mình điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đen xanh, biển kiểm soát 23B1-243.17 đi đến chợ trung tâm huyện Bảo Lâm để tìm mua bò và mua ma túy về bán và sử dụng. Đến nơi, S đi quanh khu vực chợ bán gia súc để tìm mua bò nhưng không mua được. Lúc này, S nhìn thấy một người đàn ông đang đứng ở góc chợ gia súc của huyện Bảo Lâm (*người này khoảng 40 tuổi, mặc quần, áo dài tay màu đen, S không biết họ, tên, địa chỉ*) có biểu hiện giống người nghiện ma túy nên S đi đến vị trí của người đàn ông này với mục đích để hỏi mua ma túy. Gặp nhau, S hỏi người đàn ông này để mua ma túy nhưng người này trả lời không có. Tuy nhiên, người đàn ông này đọc cho S số điện thoại của một người đàn ông khác để S tự liên hệ mua ma túy. Ngay sau đó, S sử dụng chiếc điện thoại di động của mình (*loại bàn phím trần, có gấn*

số thuê bao 0356.100.175) gọi vào số điện thoại mà người đàn ông vừa cho thì S nghe có giọng của một người đàn ông, người này hỏi S là ai và ở đâu thì S trả lời là được một người khác cho số, đồng thời S hỏi lại: “*còn hàng không?*”, người này trả lời: “*không nói qua điện thoại, cần nói chuyện thì cứ đi theo hướng đường từ chợ Bảo Lâm đi xã Lý Bôn, khoảng 2km thì dừng lại chờ*” rồi tắt máy. S điều khiển xe máy đi theo hướng đường từ chợ huyện Bảo Lâm đi xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm được khoảng 2km thì dừng xe lại ở ven đường và đứng đợi như lời dặn của người đàn ông. Khoảng 05 phút sau, có một người đàn ông điều khiển chiếc xe máy màu sơn đỏ (*các đặc điểm khác của xe thì S không nhớ, đầu đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang*) đi từ hướng chợ Bảo Lâm đi xã Lý Bôn đến và dừng xe cách vị trí của S khoảng 20m. Sau đó, người này gọi điện cho S để xác nhận, khi thấy S nghe máy thì người này tắt máy rồi đi đến gần vị trí S đang đứng và hỏi: “*lấy nhiều không?*”, S hỏi lại: “*giá cả bán thế nào?*”, người này trả lời: “*nếu phân thì bốn trăm còn chỉ thì ba triệu tám*”, nghe vậy, S nói: “*thế thì lấy cho một chỉ*”. Ngay sau đó, người đàn ông bảo S cho xem tiền thì S rút tiền ở trong túi ra cho người đàn ông này xem. Thấy S có tiền, người này bảo S điều khiển xe máy đi tiếp theo hướng xã Lý Bôn khoảng 01km nữa thì dừng lại chờ, S đồng ý. Sau đó, người này điều khiển xe máy quay lại hướng chợ trung tâm huyện Bảo Lâm, còn S điều khiển xe máy đi theo hướng xã Lý Bôn được khoảng 01km thì dừng xe lại chờ ở ven đường. Được một lúc sau, người đàn ông đã dặn S trước đó điều khiển xe máy quay lại đến vị trí của S đang chờ. Gặp nhau, người này vừa đưa cho S 01 (*một*) gói ma túy heroin được gói bằng mảnh ni lông màu xanh, vừa nói: “*đưa tiền đây.*”, S cầm lấy gói ma túy rồi trả lời: “*đi xuống bụi cây cân và kiểm tra hàng*” thì người này tiếp tục nói: “*hàng cân đủ rồi, ở đây đông người đi lại không phải kiểm tra nữa, nhanh còn đi*”, nghe vậy S lấy tiền từ trong túi quần ra và đưa cho người này 3.800.000đ (*ba triệu tám trăm nghìn đồng*). Sau khi cầm tiền, người đàn ông bảo S đưa điện thoại của S cho người này mượn rồi người đàn ông này đã xóa hết các cuộc gọi giữa S với người này (*S không nhớ được số điện thoại của người đàn ông này*). Sau khi mua được ma túy, S cất vào trong túi quần rồi điều khiển xe máy đi về nhà. Khi về đến đoạn đường vắng thuộc thôn Bản Tông, xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc thì S dừng lại và đi vào bụi cây ở ven đường rồi lấy gói ma túy đã mua được ra kiểm tra thì thấy bên ngoài được gói bằng mảnh ni lông màu xanh, mở mảnh ni lông màu xanh này ra thì thấy bên trong được gói bằng hai lớp ni lông màu trắng. Sau khi mở hai lớp ni lông màu trắng này ra thì S thấy có ma túy heroin dạng cục, bột màu trắng. Lúc này, do lên cơn thèm sử dụng ma túy nên S trích một phần nhỏ ma túy ra để sử dụng bằng hình thức hít, phần còn lại S gói lại như cũ rồi cất vào trong túi quần. Sau khi sử dụng ma túy xong S tiếp tục điều khiển xe máy và mang theo gói ma túy trên đi về nhà. Đến nhà, S đi vào trong buồng ngủ của mình rồi sử dụng cân tiểu ly để cân số ma túy mà S vừa mua xem có đủ một chỉ không. Sau khi cân xong, S cất giấu gói ma túy ở dưới gói trên giường ngủ của mình, còn chiếc cân tiểu ly để tại đồng cũi trước buồng ngủ của S.

Đến sáng ngày hôm sau, khi lên con thềm sử dụng ma túy thì S đã lấy gói ma túy ra trích một phần nhỏ để sử dụng ở trong buồng ngủ của mình bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng ma túy xong, S tìm kéo, mảnh ni lông, giấy vệ sinh (loại giấy mềm, màu trắng), quyển vở học sinh (những đồ vật này đã có sẵn trong nhà của S) rồi mang vào trong buồng ngủ với mục đích chia gói ma túy ra thành các gói nhỏ khác nhau để bán cho người nghiện khác nhằm kiếm lời. Tại đây, S dùng kéo cắt các trang giấy trong quyển vở học sinh thành nhiều mảnh giấy nhỏ khác nhau. Sau đó, S dùng 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng) để gạt, chia gói ma túy thành nhiều phần nhỏ khác nhau rồi dùng các mảnh giấy vừa cắt gói lại thành nhiều gói nhỏ, phần ma túy còn lại S tiếp tục cất giấu ở dưới gói. Tiếp đó, S sử dụng giấy vệ sinh cuốn 03 (ba) gói ma túy heroin lại rồi dùng dây nịt buộc phía ngoài (S không nhớ được chính xác đã chia thành bao nhiêu gói ma túy heroin). Sau đó, S để toàn bộ số ma túy vừa chia để ở trên nắp vali với mục đích nếu có ai hỏi mua thì S đem bán (vali được đặt trên chiếc hòm gỗ kê ở góc buồng ngủ cạnh đầu giường). Đối với gói ma túy S cất ở dưới gói ngủ nếu có ai hỏi mua thì S tiếp tục chia ra thành tốp để bán, đồng thời khi nào lên con thềm sử dụng ma túy thì S sẽ trích một phần nhỏ ra để sử dụng.

Quá trình điều tra, Giàng Mí S thừa nhận: Sau khi chia gói ma túy đã mua thành nhiều tốp nhỏ, trong tháng 10/2023, (S không nhớ ngày, giờ cụ thể), các đối tượng nghiện ma túy đã gọi điện thoại cho S để hỏi mua ma túy, trao đổi với nhau về giá, số lượng và địa điểm giao bán ma túy. S đã lấy các gói ma túy nhỏ đã chia từ gói ma túy mua ở huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng trước đó bán cho những người có họ, tên, tuổi và địa chỉ cụ thể như sau:

+ Bán cho Phan Mí S2, sinh năm 19...; trú tại: thôn S4, xã S5, huyện M, tỉnh H, sử dụng số thuê bao có ba số cuối là 725: 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) gói, với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/01 (một) gói, tại đoạn đường từ đường tỉnh lộ 176 đi vào bãi đá Khánh Hoa, thuộc thôn Há Súa, xã Tả Lũng, huyện Mèo Vạc. Phan Mí S2 đã sử dụng một mình hết số ma túy trên bằng hình thức hít.

+ Bán cho Sấn Sử P1, sinh năm 19...; trú tại: thôn L, xã L, huyện Đ, tỉnh H, sử dụng số thuê bao có ba số cuối là 809: 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) gói, với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/01 (một) gói, tại đoạn đường từ đường tỉnh lộ 176 đi vào bãi đá Khánh Hoa, thuộc thôn Há Súa, xã Tả Lũng, huyện Mèo Vạc. Sấn Sử P1 đã sử dụng một mình hết số ma túy trên.

+ Bán cho người đàn ông tên S6 (S chỉ nghe người này giới thiệu tên là S6) nhà ở thôn M1, xã L1, huyện M, tỉnh H, sử dụng số thuê bao có ba số cuối là 060 (qua kiểm tra điện thoại, số thuê bao là 0376.463.060): 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) gói, với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/ 01 (một) gói ở ngay cạnh đường tỉnh lộ 176, thuộc thôn Há Súa, xã Tả Lũng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang (khu vực bãi đá của công trình nâng cấp, cải tạo tuyến đường Yên Minh - Mèo Vạc).

+ Bán cho người đàn ông tên C2 (*S không biết họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ cụ thể của C2*), sử dụng số thuê bao có hai số cuối là 30, qua kiểm tra điện thoại số thuê bao là 0837.786.430) ở thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang: 01 (*một*) lần, 01 (*một*) gói, với giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*), tại vị trí đầu đường bê tông từ đường tỉnh lộ 176 đi thôn Thào Chứ Lũng, xã Tả Lũng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

Khoảng 11 giờ ngày 22/10/2023, S lấy 01 (*một*) gói nhỏ ma túy ở trên nắp vali mà S đã để từ trước ra để sử dụng bằng hình thức hít thì người đàn ông tên C2 tiếp tục gọi điện cho S và hỏi: “*có thuốc không, bán cho ba con*”, nghe vậy, S trả lời: “*ba con là sáu trăm nghìn đồng*”, C2 đồng ý. Sau đó, S và C2 thống nhất địa điểm mua bán ma túy tại khu vực đường gần trường Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Mèo Vạc thuộc thôn Há Súa, xã Tả Lũng, huyện Mèo Vạc. Ngay sau đó, S để gói ma túy mà mình vừa sử dụng dở lên trên nắp hòm gỗ kê ở đầu giường rồi dùng giấy vệ sinh (*loại giấy mềm, màu trắng*) gói ba gói ma túy heroin lại, tiếp đó S lấy dây nịt buộc lại ở bên ngoài. Do lần này C2 mua với số lượng nhiều nên S lấy thêm 01 (*một*) gói ma túy nữa cho vào bên cạnh gói giấy (*bên trong có ba gói ma túy*) vừa dùng dây nịt buộc lại rồi sử dụng mảnh ni lông màu đen cuốn lại thành một gói (*S tách gói ma túy này ra để cho Cường biết Sính cho C2 gói ma túy này*). Ngay sau đó, S điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu sơn đen xanh, biển kiểm soát 23B1-243.17 của gia đình đi bán ma túy cho C2, trên đường đi S cầm gói ma túy trên tay trái. Khi đi được khoảng 500m thì S bị tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc phát hiện, yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì S lo sợ nên lao xe về phía trước, do mặt đường đang sửa chữa, gồ ghề nên S bị ngã, lúc này S ném gói ma túy heroin xuống mặt đường. Ngay sau đó, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S, thu giữ, tạm giữ tang vật đưa về Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc để điều tra, xử lý theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng Mí S. Kết quả: Đã phát hiện thu giữ nhiều gói giấy nhỏ trên nắp vali, nắp hòm gỗ và 01 gói ni lông ở dưới gói ngủ, bên trong các gói giấy và gói ni lông có chứa chất bột màu trắng (*ngghi là ma túy Heroin*), số tiền 18.820.000 (*Mười tám triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng*) cùng nhiều đồ vật, vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội mua bán trái phép của Giàng Mí S.

Kết quả kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Giàng Mí S: Tại thời điểm xét nghiệm Giàng Mí S dương tính với nhóm ma túy Morphine (MOP).

Tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu vật gửi giám định, kết quả:

- Tổng khối lượng 04 gói ma túy thu giữ khi bắt quả tang là: **0,260g** (*không thấy hai trăm sáu mươi gam*).

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng Mí Sính là: **7,517g** (*bảy phẩy năm trăm mười bảy gam*).

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Giàng Mí Sính là: **7,777g** (*bảy phẩy bảy trăm bảy mươi bảy gam*).

Tại bản kết luận giám định số 353/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu A1.1, A1.2, A1.3, A1.4, A2, A3.1, A3.2, A3.3, A4, A5 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 7,777g (bảy phẩy bảy trăm bảy mươi bảy gam).

Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-Cp ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Tại bản kết luận số 380/KL-KTHS ngày 29/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: *54 (năm mươi tư) tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật.*

Kiểm tra, đối chiếu các cuộc gọi đi, đến của số điện thoại 0356.100.175 trong văn bản trả lời số: 8561/HGG-Ctr ngày 17/11/2023 của Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội Viettel Hà Giang xác định thời gian các cuộc gọi đi, đến phù hợp với lời khai nhận của bị cáo Giàng Mí S và các đối tượng Phàn Mí S2, Sấn Sử P1.

Tiến hành xác định hiện trường, cho bị cáo Giàng Mí S xác định các vị trí, khoảng cách S đã bán ma túy heroin cho Phàn Mí S2, Sấn Sử P1, người đàn ông tên S6 và người đàn ông tên C2: Bị cáo Giàng Mí S đã xác định chính xác địa điểm, các vị trí, khoảng cách S đã bán ma túy heroin cho Phàn Mí S2, Sấn Sử P1 và hai người đàn ông tên S6, C2; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ. Đối với hiện trường nơi Giàng Mí S mua ma túy tại đoạn đường gần chợ huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng: do việc mua bán ma túy diễn ra nhanh chóng, S là người địa phương khác, không biết địa danh cụ thể nên S không nhớ được chính xác địa điểm, vị trí, khoảng cách đã mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc không tiến hành xác định hiện trường.

Số tiền Giàng Mí S bán ma túy có được là 1.400.000 đồng (*một triệu bốn trăm nghìn đồng*), S đã chi tiêu cho mục đích cá nhân hết 700.000 đồng (*bảy trăm nghìn đồng*) nên không thu giữ được, chỉ thu giữ được 700.000 đồng (*bảy trăm nghìn đồng*) khi khám xét khẩn cấp.

*** Vật chứng đã thu giữ:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ tài liệu, đồ vật sau:

- Thu giữ khi bắt quả tang:

+ 01 (*một*) mảnh nilon màu đen; 01 (*một*) mảnh giấy màu trắng; 01 (*một*) dây nịt màu đen; 04 (*bốn*) gói giấy bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, bột.

+ 01 (một) chiếc điện thoại bàn phím; 01 (một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau có chữ VIVO.

- Thu giữ khi khám xét khẩn cấp:

+ 01 (một) 01 hộp gỗ bên trong có cân tiểu ly;

+ 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng);

+ 01 (một) gói giấy bên trong có chất bột màu trắng, dạng cục, cục;

+ 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong có 03 (ba) gói giấy màu trắng, bên trong đều có chất bột màu trắng, dạng cục, bột;

+ 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có 01 (một) gói giấy màu trắng có chất bột màu trắng, dạng cục, bột;

+ 01 (một) gói nilon màu xanh, bên trong có 02 (hai) lớp nilon màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng, dạng cục, bột;

+ Số tiền 18.110.000 đồng (mười tám triệu một trăm mười nghìn đồng) để ở trong chiếc ví;

+ Số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) để ở trong gói ngủ;

+ 01 (một) mảnh giấy bạc đã cháy xém; 04 (bốn) chiếc bật lửa; 01 (một) cuộn giấy màu trắng; 01 (một) gói nilon màu trắng; 01 (một) quyển vở ô ly; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại; 01 (một) mảnh túi nilon màu đen; 24 (hai mươi bốn) mảnh giấy bạc đã cháy xém.

*** Về việc xử lý vật chứng tài sản, đồ vật, tài liệu:**

Ngày 11/12/2023, Vàng Thị C có đơn xin lại tài sản đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS, màu sơn đen - xanh, biển kiểm soát 23B1-243.17 và số tiền 18.110.000 đồng (mười tám triệu một trăm mười nghìn đồng) do việc bán bò của gia đình mà có.

Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe máy là tài sản của Vàng Thị C, số tiền 18.110.000 đồng là tài sản của gia đình bị cáo S, còn chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh, mặt sau có chữ VIVO là của bị cáo, bị cáo không sử dụng chiếc điện thoại này vào mục đích mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 10/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho Vàng Thị C, gồm:

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS, màu sơn đen - xanh, biển kiểm soát 23B1-243.17;

+ 01 (một) chìa khoá xe máy tay cầm bằng nhựa màu đen có chữ YAMAHA;

+ Số tiền 18.110.000 đồng (*mười tám triệu một trăm nghìn đồng*) thu giữ tại nhà Giàng Mí S;

Trả lại cho bị cáo S: 01 (*một*) chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, vỏ màu xanh, mặt sau có chữ VIVO (Vàng Thị C nhận hộ).

*** Vật chứng còn lại sau giám định:**

- 01 (*một*) phong bì màu trắng, bên trong có chứa các mẫu vật còn lại sau giám định. *Phong bì được niêm phong kín, mặt trước phong bì ghi "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1.1, A1.2, A1.3, A1.4, A2, A3.1, A3.2, A3.3, A4, A5". Mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.*

- 01 (*một*) phong bì màu trắng bên trong có các vỏ bao gói sau giám định, được niêm phong kín, mặt trước phong bì có ghi “*vỏ bao gói sau giám định*” mặt sau phong bì có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (*một*) hộp gỗ được cố định một đầu, phần thân hộp gỗ được buộc bằng dây cao su (*nịt*) màu đen, mở hộp gỗ thấy bên trong có chứa 01 (*một*) miếng kim loại hình tròn (*cân tiểu ly*) được đựng trong 01 (*một*) hộp giấy có nhiều màu sắc, mặt ngoài hộp giấy, được niêm phong kín bằng các dải giấy màu trắng, trên các dải giấy niêm phong có các hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang cùng các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Giàng Mí S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSMV ngày 25 tháng 01 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc truy tố bị cáo Giàng Mí S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Giàng Mí S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); xử phạt bị cáo Giàng Mí S mức án từ 12 (*mười hai*) năm đến 13 (*mười ba*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 22/10/2023.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy đối với vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật chứng sử dụng vào việc phạm tội và các vật chứng không còn giá trị sử dụng, gồm:

- 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, bên trong có chứa các mẫu vật còn lại sau giám định, mặt trước phong bì ghi “*Mẫu vật hoàn lại sau giám định, ký hiệu A1.1, A1.2, A1.3, A1.4, A2, A3.1, A3.2, A3.3, A4, A5*” mặt sau phong bì có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi tiến hành cân tịnh các tang vật thu giữ khi bắt quả tang*”, mặt sau phong bì phần mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc.

- 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Vỏ bao gói và các phong bì niêm phong cũ sau khi tiến hành cân tịnh các tang vật thu giữ khi khám xét*”, mặt sau phong bì phần mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc.

- 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*vỏ bao gói sau giám định*”, mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) thùng bìa cát tông kích thước (39x27x9)cm đã được niêm phong bằng các dải giấy niêm phong, trên các dải giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của UBND xã Tả Lũng, huyện Mèo Vạc, bên trong thùng bìa cát tông là: 25 (hai mươi năm) mảnh giấy bạc đã bị cháy xém; 04 (bốn) chiếc bật lửa, (trong đó: có 03 chiếc bật lửa màu tím, 01 chiếc bật lửa màu xanh); 01 (một) cuộn giấy màu trắng (loại giấy mềm); 01 (một) túi ni lon màu trắng bên trong có nhiều dây nịt màu đen; 01 (một) quyển vở ô li học sinh (trên quyển vở có nhiều mảnh giấy có kích thước khác nhau); 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) mảnh túi ni lon màu đen (đã bị xé rách nham nhở).

- 01 (một) hộp gỗ được cố định một đầu, phần thân hộp gỗ được buộc bằng dây cao su (nịt) màu đen, bên trong hộp gỗ có chứa một miếng kim loại hình tròn (cân tiểu ly) được đựng trong 01 (một) hộp giấy có nhiều màu sắc, mặt ngoài hộp giấy được niêm phong kín bằng các dải giấy niêm phong màu trắng, trên các dải giấy niêm phong có các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang cùng các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước đối với vật chứng là phương tiện phạm tội và số tiền bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy:

- 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Chiếc điện thoại di động loại bàn phím màu đen phát hiện, tạm giữ trên*

người Giàng Mí S ngày 22/10/2023”, mặt sau phong bì phần mép dán có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

- Số tiền 10.000đ (mười nghìn đồng) được niêm phong bên trong một chiếc phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi chữ “Số tiền 10.000đ phát hiện, tạm giữ khi khám xét nhà ở của Giàng Mí S”, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

- Số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) được niêm phong bên trong một chiếc phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi chữ “Số tiền 700.000đ phát hiện, tạm giữ khi khám xét nhà ở của Giàng Mí S”, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

Án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Tại phiên toà, bị cáo Giàng Mí S thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, xin HĐXX giảm nhẹ.

Người bào chữa: Đồng thuận với Viện kiểm sát về tội danh, án phí, xử lý vật chứng, về hình phạt đề nghị xử phạt bị cáo 10 năm tù.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: đã nhận lại chiếc xe máy biển kiểm soát 23B1-243.17, số tiền 18.110.000 đồng và chiếc điện thoại VIVO, không có ý kiến gì thêm.

Lời khai của Phàn Mí S2: Bản thân Phàn Mí S2 là người nghiện ma túy nên mỗi khi có nhu cầu sử dụng ma túy S2 thường tìm người để liên hệ mua ma túy. Do nghe mọi người nói Giàng Mí S là người đã có tiền án về tội phạm liên quan đến ma túy và có ma túy để bán nên Phàn Mí S2 đã xin số điện thoại của Giàng Mí S để liên hệ mua ma túy heroin về sử dụng. Trong tháng 10/2023, (S2 không nhớ ngày cụ thể) Phàn Mí S2 đã liên hệ với Giàng Mí S để mua ma túy về sử dụng hai lần, mỗi lần 01 (một) gói ma túy, với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), Phàn Mí S2 đã một mình sử dụng hết số ma túy mua của bị cáo S.

Lời khai của Sấn Sử P1: Bản thân P1 không phải là người nghiện ma túy, tuy nhiên thỉnh thoảng sau khi uống rượu thì P1 thêm sử dụng ma túy. Vào đầu và giữa tháng 10/2023 (P1 không nhớ ngày cụ thể), P1 đã liên hệ để mua ma túy của S hai lần, mỗi lần 01 (một) gói nhỏ ma túy, với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) một gói, cả hai lần P1 mua ma túy của S đều ở khu vực bãi đá Khánh Hoa thuộc địa phận xã Tả Lũng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, P1 đã sử dụng hết số ma túy này.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Giàng Mí S hối hận, xin HĐXX giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Giàng Mí S tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét khẩn cấp; biên bản kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy; biên bản xác định hiện trường; biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo; kết luận giám định số: 353/KL-KTHS ngày 25/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang; kết luận giám định số 380/KL-KTHS ngày 29/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định:

[3] Khoảng đầu tháng 10 năm 2023 đến ngày 22/10/2023, Giàng Mí S đã một mình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Phan Mí S2 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) gói nhỏ, với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/01 (một) gói; cho Sấn Sử P1 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) gói nhỏ, với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/01 (một) gói; cho người đàn ông tên S6 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) gói nhỏ, với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng)/01 (một) gói; cho người đàn ông tên C2 01 (một) lần, 01 (một) gói (tép) nhỏ, với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tại khu vực đường tỉnh lộ 176 thuộc thôn Há Súa, xã Tả Lũng, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang và ngày 22/10/2023, trên đường S đem 04 gói ma túy đi bán tiếp cho người đàn ông tên C2 thì bị Tổ công tác Công an huyện Mèo Vạc phát hiện, bắt quả tang. Tổng khối lượng ma túy S dùng để mua bán trái phép khi bị bắt quả tang và khám xét khẩn cấp chỗ ở là **7,777g** (bảy phẩy bảy trăm bảy mươi bảy gam), loại Heroine.

[4] Bị cáo Giàng Mí S có 01 tiền án: Tại bản án số 697/2009 ngày 23/11/2009 của Tòa án nhân dân tối cao, y án bản án số 42/HSST ngày 19/8/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, tuyên phạt Giàng Mí S 16 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 31/8/2019, Giàng Mí S chấp hành xong hình phạt tù theo giấy chứng nhận số 926/GCN của Trại giam Quyết Tiến, tỉnh Tuyên Quang trở về địa phương sinh sống tại thôn H1, xã T, huyện M, tỉnh H. Đến thời điểm bị cáo S thực hiện hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo S chưa được xoá án tích mà tiếp tục thực hiện hiện tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo S thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

[5] Căn cứ tại các đoạn [2], [3], [4] ở trên, đủ căn cứ xác định bị cáo Giàng Mí S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), có khung hình phạt bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

[6] Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Giàng Mí S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung và heroine nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khỏe của người sử dụng, huỷ hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo Giàng Mí S hoàn toàn nhận thức được tác hại của chất ma túy đối với bản thân, gia đình, xã hội và hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp pháp luật mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Bị cáo đã có vợ con, nhưng không chịu khó làm ăn, chăm lo cho gia đình, đã từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Cần xử lý nghiêm hành vi tái phạm nguy hiểm, xét xử bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Giàng Mí S được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

[10] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Cần ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[12] Về vật chứng: Những vật chứng thu giữ là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; vật chứng còn giá trị sử dụng, tiền thu lợi bất chính tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS.

[13] Đối với đối tượng là nam, đeo khẩu trang, đi xe máy màu đỏ không gắn biển số đã bán số ma túy Heroine cho S vào đầu tháng 10/2023 tại đoạn đường gần chợ huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc không xác định được chính xác tên,

tuổi, địa chỉ của người đàn ông này, Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm đối với người đàn ông này để xử lý theo quy định pháp luật.

[14] Đối với Vàng Thị C: Là người đứng tên trong Giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy chiếc xe máy nhãn hiệu SIRIUS, màu sơn đen - xanh, biển kiểm soát 23B1-243.17, khi S điều khiển chiếc xe máy này mang ma túy cho người đàn ông tên C2 vào ngày 22/10/2023 thì Vàng Thị C không biết S mang xe máy của mình đi để sử dụng vào mục đích gì. Còn việc S đi mua ma túy về chia thành nhiều gói nhỏ trong buồng ngủ cũng như quá trình S mang ma túy đi bán cho các đối tượng nghiện thì Vàng Thị C không biết, không đủ căn cứ xử lý đối với Vàng Thị C trong vụ án này.

[15] Đối với Phan Mí S2: Ngoài việc Phan Mí S2 mua ma túy để sử dụng cho cá nhân ra không nhằm mục đích nào khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với Phan Mí S2. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Mí S2 đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình nên ngày 10/01/2024, Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan Mí S2 về hành vi nêu trên với số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) là phù hợp.

[16] Đối với Sấn Sử P1: P1 mua ma túy của bị cáo S về chỉ để sử dụng cho cá nhân, không nhằm mục đích nào khác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc không đủ cơ sở để xử lý hình sự đối với Sấn Sử P1. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Sấn Sử P1 đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình nên ngày 04/01/2024, Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sấn Sử P1 về hành vi nêu trên với số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) là phù hợp.

[17] Đối với người đàn ông tên S6 sử dụng số thuê bao 0376.463.060 để liên hệ mua ma túy với bị cáo S. Tại văn bản trả lời số: 8561/HGG-Ctr ngày 17/11/2023 của Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội Viettel Hà Giang xác định chủ thuê bao của số 0376.463.060 là Nguyễn Văn H2, sinh năm 1982; trú tại: xã N, huyện Y, tỉnh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã triệu tập và làm việc với Nguyễn Văn H2. Quá trình làm việc, H2 khẳng định bản thân chỉ dùng một số điện thoại 0964.018.965, anh H2 cũng không biết lý do vì sao số thuê bao 0376.463.060 lại đăng ký mang tên mình, đồng thời anh H2 khẳng định bản thân không có mối quan hệ gì với Giàng Mí S, CQĐT không có đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn H2.

[18] Đối với người đàn ông tên C2 sử dụng số thuê bao 0837.786.430 để liên hệ mua ma túy của S hai lần: S khai nhận chỉ biết C2 ở thị trấn M, huyện M không biết địa chỉ cụ thể, bản thân không nhận dạng được C2. Tại văn bản trả lời số: 8561/HGG-Ctr của Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội Viettel Hà Giang, không thể hiện thông tin gì liên quan đến họ, tên, tuổi, địa chỉ của chủ thuê bao của số điện thoại trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc không có cơ sở để truy tìm.

[19] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho S mang về sử dụng trước khi thực hiện hành vi phạm tội: hành vi mua bán ma túy diễn ra nhanh, giữa S và người bán ma túy không giới thiệu tên, tuổi, địa chỉ và cho số điện thoại liên lạc với nhau, CQĐT không có cơ sở để điều tra mở rộng trong vụ án.

[20] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, được chấp nhận.

[21] Đề nghị của người bào chữa chưa đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo.

[22] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh:

Tuyên bố: bị cáo Giàng Mí S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt:

Áp dụng điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Giàng Mí S 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (ngày 22/10/2023).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, bên trong có chứa các mẫu vật còn lại sau giám định, mặt trước phong bì ghi “Mẫu vật hoàn lại sau giám định, ký hiệu A1.1, A1.2, A1.3, A1.4, A2, A3.1, A3.2, A3.3, A4, A5” mặt sau phong bì có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ sau khi tiến hành cân tịnh các tang vật thu giữ khi bắt quả tang*”, mặt sau phong bì phần mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc.

+ 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Vỏ bao gói và các phong bì niêm phong cũ sau khi tiến hành cân tịnh các tang vật thu giữ khi khám xét*”, mặt sau phong bì phần mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc.

+ 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “*vỏ bao gói sau giám định*”, mặt sau phong bì có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (một) thùng bìa cát tông kích thước (39x27x9)cm đã được niêm phong bằng các dải giấy niêm phong, trên các dải giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của UBND xã Tả Lũng, huyện Mèo Vạc, bên trong thùng bìa cát tông là: 25 (hai mươi lăm) mảnh giấy bạc đã bị cháy xém; 04 (bốn) chiếc bật lửa, (trong đó: có 03 chiếc bật lửa màu tím, 01 chiếc bật lửa màu xanh); 01 (một) cuộn giấy màu trắng (loại giấy mềm); 01 (một) túi ni lon màu trắng bên trong có nhiều dây nịt màu đen; 01 (một) quyển vở ô li học sinh (trên quyển vở có nhiều mảnh giấy có kích thước khác nhau); 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) mảnh túi ni lon màu đen (đã bị xé rách nham nhở).

+ 01 (một) hộp gỗ được cô định một đầu, phần thân hộp gỗ được buộc bằng dây cao su (nịt) màu đen, bên trong hộp gỗ có chứa một miếng kim loại hình tròn (*cân tiểu ly*) được đựng trong 01 (một) hộp giấy có nhiều màu sắc, mặt ngoài hộp giấy được niêm phong kín bằng các dải giấy niêm phong màu trắng, trên các dải giấy niêm phong có các hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang cùng các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi chữ “*Chiếc điện thoại di động loại bàn phím màu đen phát hiện, tạm giữ trên người Giàng Mí S ngày 22/10/2023*”, mặt sau phong bì phần mép dán có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

+ Số tiền 10.000đ (mười nghìn đồng) được niêm phong bên trong một chiếc phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi chữ “*Số tiền 10.000đ phát hiện, tạm giữ khi khám xét nhà ở của Giàng Mí S*”, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

+ Số tiền 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng) được niêm phong bên trong một chiếc phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi chữ “Số tiền 700.000đ phát hiện, tạm giữ khi khám xét nhà ở của Giàng Mí S”, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký, chữ viết, điểm chỉ của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

(Đặc điểm chi tiết của các vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc ngày 25/01/2024).

3. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 điều 12; 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Mí S.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25/3/2024)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Trại Tạm giam tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Yên

